

Bản án số: 112/2021/HSST

Ngày: 29/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM, TỈNH BẮC GIANG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lự.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung; bà Nguyễn Thị Hoan.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Hà- Thư ký TAND huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang .

Đại diện VKSND huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 100/2021/HSST ngày 12/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Trí H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn Húi, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 7/12. Con ông Vũ Trí T con bà Nguyễn T. Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột, bản thân là con thứ hai trong gia đình. Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 24/5/2021, Chủ tịch UBND xã Đan Hội ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 03 tháng.

Bị cáo bị bắt để tạm giam từ ngày 24/9/2021 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lục Nam có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Vũ T, sinh năm 1965 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Húi, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Trí H, sinh năm 2000 ở thôn Húi, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy và đang bị Chủ tịch UBND xã Đan Hội, huyện Lục Nam quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thời hạn 03 tháng. Khoảng 08 giờ ngày 25/6/2021, sau khi ngủ dậy, H thấy nhà bà Vũ T, sinh năm 1965 là hàng xóm cạnh nhà H không có ai ở nhà, H nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà T để trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. H đi bộ ra khu vực phía sau vườn nhà bà T, gỡ hàng rào lưới B40 ra rồi đi vào bên trong tìm tài sản. Khi H đi đến gian nhà kho chứa đồ phía sau bếp thì thấy 01 máy bơm nước động cơ xăng, không rõ nhãn hiệu, màu sơn đen, công suất 2.2kw/3.600 rpm để ở trên kệ sắt, H trộm cắp chiếc máy bơm trên rồi xách ra ngoài. H tiếp tục đi vào trong gian nhà ngang thấy có 01 máy bơm nước, động cơ xăng, nhãn hiệu Việt Trung Power, màu sơn đỏ trắng để ở gầm chạn gỗ, H trộm cắp chiếc máy bơm trên. Sau đó H xách 02 chiếc máy bơm trộm cắp được mang về nhà giấu tại bụi cỏ ở vườn nhà mình để chờ tiêu thụ. Ngày 27/6/2021, nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản của gia đình bà T là vi phạm pháp luật, H đến Công an huyện Lục Nam đầu thú giao nộp: 01 chiếc máy bơm nước, động cơ xăng, không rõ nhãn hiệu, sơn màu đen, trọng lượng 11 kg, công suất 2.2kw/3.600rpm; 01 chiếc máy bơm nước, động cơ xăng, nhãn hiệu Việt Trung Power.

Sau khi phát hiện tài sản bị trộm cắp, ngày 26/6/2021 bà Vũ T làm đơn trình báo Công an huyện Lục Nam.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 28/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lục Nam, kết luận: 01 chiếc máy bơm nước, động cơ xăng, không rõ nhãn hiệu, sơn màu đen, trọng lượng 11 kg, công suất 2.2kw/3.600rpm, có giá trị là 1.365.000 đồng; 01 chiếc máy bơm nước, động cơ xăng, nhãn hiệu Việt Trung Power, có giá trị là 2.160.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.525.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Trí H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 101/KSĐT ngày 11/1/2021 của VKSND huyện Lục Nam đã truy tố bị cáo Vũ Trí H về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang sau khi luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo

và trách nhiệm dân sự đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Trí H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173 điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, BLHS năm 2015, xử phạt:

Bị cáo Vũ Trí H từ 07 đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/9/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì nên không xem xét.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của các bị cáo là phạm tội và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của KSV, của bị cáo, HĐXX nhận định như sau:

1. Hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong BLTTHS. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại là bà Vũ T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai lưu tại hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của bà T không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

2. Về căn cứ xác định bị cáo có tội Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 25/6/2021, tại nhà bà Vũ T, sinh năm 1965 trú tại thôn Húi, xã Đan Hội, huyện Lục Nam, Vũ Trí H có hành vi trộm cắp 01 máy bơm nước động cơ xăng, không rõ nhãn hiệu, màu sơn đen, công suất 2.2kw/3.600rpm và 01 máy bơm nước, động cơ xăng, nhãn hiệu Việt Trung Power, màu sơn đỏ

trắng của gia đình bà T. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp của gia đình bà T là 3.525.000 đồng. Tài sản đã được trả lại cho bị hại.

Như vậy, hành vi của Vũ Trí H đủ yếu tố cấu thành của tội Trộm cắp tài sản. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc bị cáo bị truy tố, xét xử ngày hôm nay với tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

3. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. bị cáo lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác, lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản nhằm phục vụ cho bản thân. Do đó cần phải xử lý về hình sự để giáo dục bị cáo trở thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

4. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H không có.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Sau khi phạm tội bị cáo H đã đầu thú, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải và tự nguyện giao nộp 02 chiếc máy bơm cho cơ quan Công an, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Từ những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. HĐXX xét thấy việc quyết tâm phạm tội của bị cáo do vậy cần phải xử nghiêm đối với bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục riêng đối với bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX Quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung bằng tiền: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên HĐXX thấy không cần áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự để phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về mức án mà vị đại diện VKSND huyện Lục Nam đề nghị áp dụng, tuyên phạt đối với bị cáo là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

5. Về án phí: Bị cáo Sơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 điều 173 điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015

Tuyên bố bị cáo Vũ Trí H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ Trí H 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/9/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Trí H phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nhuyễn Xuân Chung Nguyễn Thị Hoan

Nguyễn Thị Lự

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Nam;
- Chi cục THADS huyện Lục Nam;
- Công an huyện Lục Nam;
- Bị cáo; bị hại,
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lự